

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮKLẮK**

Bản án số 329/2017/HSPT

Ngày 13/11/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮKLẮK

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền.

Các Thẩm phán: Ông Văn Công Dân; ông Trương Công Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Xuân Hải – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2017 tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 343/2017/HSPT ngày 19/10/2017 đối với vụ án Dương Thanh T phạm tội “Đánh bạc” do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 186/2017/HSST ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Bị cáo kháng cáo

Họ tên: Dương Thanh T, sinh năm 1972, tại tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; con ông Dương Thanh B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Xuân H; vợ Trần Thị Ánh N, sinh năm 1976; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2007; tiền sự: Không; tiền án: 01. Tại bản án số: 65/2011/HSST ngày 19/9/2011, của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 07 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2017 cho đến nay. Hiện tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 03 bị cáo Trần Văn T, Võ Việt H, Trần Văn Đ không có kháng cáo, không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08^h00’ ngày 01/6/2017, Dương Thanh T đi bộ từ nhà đến garage H tại tổ dân phố A, phường T, thành phố B gặp Trần Văn Đ và Võ Việt H đang uống cà

phê tại quán nước trong garage. Tại đây, Dương Thanh T rủ Võ Việt H và Trần Văn Đ đánh bạc dưới hình thức chơi bài phỏm thắng thua bằng tiền Võ Việt H và Trần Văn Đ đồng ý. Lúc này, Võ Việt H gọi Trần Hoàng V bán cho hai bộ bài tú lơ khơ 52 lá. Trần Hoàng V lấy đưa cho Võ Việt H, Võ Việt H bóc bài ra chia cho mọi người cùng đánh bạc, đánh được hai đến ba ván thì Trần Văn T đến cùng tham gia đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc Dương Thanh T có 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng) dùng hết để đánh bạc; Trần Văn T có 720.000 đồng (bảy trăm hai mươi nghìn đồng) dùng hết để đánh bạc; Võ Việt H có 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) lấy ra 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) dùng để đánh bạc; Trần Văn Đ có số tiền 5.100.000 đồng (năm triệu một trăm nghìn đồng) dùng hết để đánh bạc.

Cách thức đánh bài phỏm và quy định thắng thua như sau:

Bốn người chơi sử dụng một bộ bài tú lơ khơ 52 lá để đánh phỏm, khi bắt đầu đánh phỏm, một người trong số bốn người đánh bạc chia đều cho tất cả những người tham gia đánh bạc, mỗi người 09 lá bài, riêng người chia bài 10 lá bài, số lá bài còn lại thì úp xuống giữa sòng bài. Người chia bài là người được đánh trước, dùng số bài được chia đánh 01 lá bài rác trên tay của mình xuống sòng, người đánh kế tiếp có quyền lựa chọn không lấy hoặc lấy lá bài rác vừa đánh xuống kết hợp với những lá bài trên tay của mình để tạo thành phỏm. Nếu người kế tiếp không thể lấy hoặc không muốn lấy lá bài người bên cạnh đánh xuống thì phải bốc một lá bài trong số lá bài đã chia đã úp để giữa sòng rồi đánh 01 lá bài rác từ phần bài của mình qua người chơi bên cạnh kế tiếp làm sao để đảm bảo trên tay của mỗi người chơi luôn có 09 lá bài. Cứ như thế đến khi ván bài kết thúc. Tức là khi có một người đánh thắng như sau: Người này có bài ù (09 lá bài đều tạo thành phỏm là ù thường, 10 lá bài đều tạo thành phỏm là ù tròn); hoặc khi qua hết các lượt đánh, khi hạ bài người chơi không có ai ù thì sau khi hạ phỏm thì tính tổng điểm của những lá bài còn lại trên tay người chơi, người ít điểm nhất sẽ thắng. Lá bài J là 11 điểm, lá bài Q là 12 điểm, lá bài K là 13 điểm, lá bài A là 01 điểm. Các lá bài còn lại điểm được tính tương ứng với số in trên lá bài. Nếu hai người bằng điểm nhau thì ai hạ bài trước theo vòng sẽ thắng; “Cháy” là số bài qua hết các lượt đánh không tạo thành phỏm và phỏm được hiểu là 03 hoặc 04 lá bài trở lên giống nhau hoặc tạo thành liên kết thứ tự tăng dần và cùng chất như: Cơ, rô, chuồn và bích. Ba người còn lại thua theo thứ tự: Thua nhất phải chung 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng), thua nhì phải chung 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và thua chót phải chung 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) cho người thắng. Người nào thắng “ù” thì những người còn lại phải chung cho người thắng “ù” 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng); người nào thắng “ù tròn” thì những người còn lại phải chung cho người thắng “ù tròn” 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng); người nào bị lấy một lá bài phải chung cho người lấy lá bài đó số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng); người nào bị lấy lá bài chót hạ phải chung cho người lấy lá bài đó 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); người nào bị “cháy” phải chung số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Đồng thời, các con bạc quy định ván bài nào ai mà thắng ù hoặc ù tròn phải bỏ ra số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) làm tiền xâu để trả tiền mua nước, thuốc lá và bài.

Đến khoảng 11^h 20’ cùng ngày, khi các con bạc trên đang đánh bạc với nhau thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt

quả tang cùng những tang vật. Tạm giữ tại sòng bạc số tiền 5.400.000 đồng (năm triệu bốn trăm nghìn đồng); 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) tiền xâu và 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá đã qua sử dụng.

Ngoài ra, còn tạm giữ trên người của Dương Thanh T 2.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung A5 màu bạc, số Imei: 353761082616509; Võ Việt H 01 ví da màu đen bên trong có 3.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, số Imei: 353694053055037; Trần Văn Đ 4.200.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu đen, số Imei: 012838000612969, 01 điện thoại di động hiệu Intex màu đen, số Imei: 911471450887303, Trần Văn T 720.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia 1133 màu đen, số Imei: 356853077332221.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 186/2017/HSST ngày 14/9/2017, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

* Tuyên bố: Bị cáo Dương Thanh T phạm tội “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thanh T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 01/6/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Trần Văn T, Võ Việt H, Trần Văn Đ; Tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/9/2017, bị cáo Dương Thanh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung án sơ thẩm đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, và khẳng định bản án hình sự sơ thẩm số 186/2017/HSST ngày 14/9/2017, của TAND thành phố Buôn Ma Thuột đã áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo Dương Thanh T về tội “*Đánh bạc*” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quá trình xét xử Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng Nghị quyết số 41/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 là thiếu sót. Tuy nhiên, mức hình phạt của bản án sơ thẩm là phù hợp. Từ các phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Dương Thanh T – Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 186/2017/HSST ngày 14/9/2017 của TAND thành phố Buôn Ma Thuột về phần hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không bào chữa tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở pháp lý xác định ngày 01/6/2017 các bị cáo Dương Thanh T, Trần Văn T, Võ Việt H, Trần Văn Đ cùng nhau đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền, dưới hình thức đánh bài phỏm. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc 12.420.000 đồng, thu giữ tại sòng 5.400.000 đồng và trên người các con bạc 9.920.000 đồng, trong đó Dương Thanh T dùng 3.600.000 đồng, Trần Văn T dùng 720.000 đồng, Võ Việt H dùng 3.000.000 đồng, Trần Văn Đ dùng 5.100.000 đồng để đánh bạc. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999 để xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” là đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Dương Thanh T là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ do bị cáo gây ra. Bị cáo Dương Thanh T có 01 tiền án về tội “Cưỡng đoạt tài sản” bị xử phạt 07 năm tù, ngày 31/8/2015 chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có bố Dương Thanh B, mẹ Nguyễn Thị Xuân H đều được Hội đồng nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhì nhưng khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là thiếu sót. Tuy nhiên, mức hình phạt trên là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không chấp nhận đơn kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thanh T – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 186/2017/HSST ngày 14/9/2017, của TAND thành phố Buôn Ma Thuột.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Dương Thanh T 12 (mười hai) tháng tù, về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2017.

* Về án phí: Bị cáo Dương Thanh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. B;
- Cơ quan THAHS Tp. B;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thanh Huyền

